

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

V/v Mời quan tâm cung cấp báo  
giá, tiến độ cung cấp hàng hóa,  
dịch vụ tại Công ty cổ phần Nhiệt  
điện Quảng Ninh.

Kính gửi: Các đơn vị quan tâm

Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) gửi tới Quý các đơn vị  
quan tâm lời chào trân trọng và hợp tác.

Hiện nay, Công ty đang có nhu cầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phục vụ  
cho hoạt động SXKD của Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh với chủng loại, số  
lượng theo phụ lục chi tiết kèm theo.

Bằng văn bản này, Công ty xin thông báo và mời các đơn vị quan tâm cung  
cấp báo giá theo mẫu tại Phụ lục chi tiết kèm theo. Để phục vụ công việc, báo giá  
thể hiện rõ, đầy đủ các nội dung sau:

- Hiệu lực của báo giá.
- Tiến độ cung cấp hàng hóa, dịch vụ.
- Đơn giá và các chi phí liên quan đến việc giao hàng tại Nhà máy nhiệt  
điện Quảng Ninh (như thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển ...).
- Trong trường hợp model của hàng hóa tại Phụ lục chi tiết kèm theo đã  
ngừng sản xuất và thay thế bằng model tương đương hoặc tốt hơn. Đề  
nghị đơn vị cung cấp thông tin thay thế của Nhà sản xuất và báo giá theo  
model đã được thay thế.

Tài liệu báo giá xin gửi về Phòng KHVT – Công ty cổ phần Nhiệt điện  
Quảng Ninh – Tô 33, Khu phố Hà Khánh 4, Phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh.  
Điện thoại: 02033.657539 - Fax: 02033.657540 hoặc qua Gmail:  
kehoachvattu.ndqn@gmail.com.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Công ty (IT t/hiện);
- Lưu: VT, KHVT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Việt Dũng**

**Phụ lục**

(kèm theo Công văn số

/NĐQN-KHVT ngày ...../...../2026)

**BÁO GIÁ**

.....,Ngày ..... tháng ..... năm 2026

Kính gửi: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh

Địa chỉ: Tổ 33, Khu phố Hà Khánh 4, Phường Cao Xanh, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.

Sau khi xem xét, Công ty..... xin gửi tới Quý khách hàng báo giá cung cấp vật tư, thiết bị theo bảng dưới đây:

Hiệu lực báo giá: ..... ngày;

Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh;

Tiến độ cung cấp: Trong vòng ..... ngày kể từ ngày có xác nhận đặt hàng.

| STT | Tên VT | Thông số Kỹ thuật | Tuýp<br>mác mã | Nhà sx | Xuất xứ | Túy mác<br>mã (Nhà<br>thầu đề<br>xuất<br>trong<br>trường<br>hợp có<br>model<br>thay thế) | Đơn vị<br>tính | Số lượng | Đơn giá<br>(trước<br>VAT) | Thành<br>tiền<br>(trước<br>VAT) | Mức<br>VAT |
|-----|--------|-------------------|----------------|--------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---------------------------|---------------------------------|------------|
|-----|--------|-------------------|----------------|--------|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|---------------------------|---------------------------------|------------|

|    |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |  |  |  |    |     |  |  |  |
|----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|----|-----|--|--|--|
| 1. | Quần áo đi mưa | <p>Áo mưa Rakodo, có khoá kéo phía trước và có nẹp che để tăng bảo vệ chống thấm. Khoá và nút áo mưa bằng nhựa. Mũ dễ dàng gấp gọn giấu nơi cõ áo khi không cần dùng đến, Phần bụng có 2 túi 2 bên; Quần đường may đều, chắc chắn, bền đẹp; Bộ sản phẩm kiểu quần, áo rời (1 áo và 1 quần), có túi đựng riêng.</p> <p>- Tất cả các đường may kiểu diều hai đường song song đồng thời phải được dán chống thấm nước. Các đường dán chặt, không bị bung. Dán chống thấm phải chính xác trên bề mặt các đường</p> |  |  |  |  | Bộ | 577 |  |  |  |
|----|----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|----|-----|--|--|--|

|    |            |                                                                                                                                                                                                                                           |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
|----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|--|
|    |            | <p>may đường ép phải chắc chắn được làm từ nguyên liệu tốt.</p> <p>- Chất liệu: Vải 100% Polyester phủ PVC chống nước</p> <p>- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015</p> <p>- Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2017/BCT</p> |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
| 2. | Mũ cối     | <p>Mũ cốt phíp làm từ vải sợi Carbon ép nhiệt cứng, chống va đập, không thấm nước, vỏ bọc vải gabadin màu xanh rêu, quai đeo da bò. Mặt trước đục lỗ để gắn sao, vành mũ rộng.</p>                                                        |  |  |  |  | Cái | 43 |  |  |  |
| 3. | Mũ ba cạnh | <p>Model M3C; Mũ bảo vệ 3 cạnh màu tím</p>                                                                                                                                                                                                |  |  |  |  | Cái | 82 |  |  |  |

|    |                                  |                                                                                                                                                 |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
|----|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|--|
|    |                                  | than; mặt trước phẳng, thân mũ đột lõ, hai bên tai có lỗ nhỏ để thông hơi; lưỡi trai cứng.                                                      |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
| 4. | Cầu vai, ve tiết, sao, cảnh tùng | Chất liệu vải Cashimere, màu tím than đậm, viền vàng 1 hoặc 2 gạch nằm ngang, gắn sau đồng có nút bấm cài mặt sau; sao hình tròn 5 cánh         |  |  |  |  | Bộ  | 41 |  |  |  |
| 5. | Giây thắt lưng da                | Dài 1200mm, bản rộng 30mm, có khóa thít 1 đầu                                                                                                   |  |  |  |  | Cái | 41 |  |  |  |
| 6. | Nón lá                           | Vành nón đường kính 40cm ( $\pm 2$ cm), các nút chần đều nhau từ (1-1,2) cm. Nón dán 3 lớp lá nón có quai đeo, quai ren kích thước (5 x 60) cm. |  |  |  |  | Cái | 36 |  |  |  |

|    |                            |                                                                                                                                                                                                                                                         |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
|----|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|--------|--|--|--|
|    |                            | Nón cốt tre, không rách, thùng, phai ố.                                                                                                                                                                                                                 |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
| 7. | Mũ chụp đầu                | Chất liệu: nilon giấy màu xanh, may chun xung quanh                                                                                                                                                                                                     |  |  |  |  | Cái | 3.500  |  |  |  |
| 8. | Găng tay vải bạt           | Vải bạt chéo hoặc bạt lông vuông, 100% cotton màu trắng ngà, trần 2 lớp, lớp vải lót trong may trần bên chắc chắn, không nấm mốc, phai ố, rách, thùng.                                                                                                  |  |  |  |  | Đôi | 29.900 |  |  |  |
| 9. | Găng tay cao su (chịu dầu) | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Kiểu dáng găng tay dài</li> <li>-Găng tay cao su nitrile liền mảnh màu xanh</li> <li>-Dài 300 mm, Dày 0,15mm</li> <li>- Bảo vệ lòng găng tay chống lại chất lỏng thủy lực, xăng, acid hữu cơ và nước</li> </ul> |  |  |  |  | Đôi | 5.800  |  |  |  |

|     |                  |                                                                                                                                                                                                                                                   |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|--------|--|--|--|
|     |                  | kiểm tốt hơn so với<br>các găng tay thông<br>thường<br>- Đạt tiêu chuẩn: EN<br>388:2016 (4102X)<br>EN ISO 374-<br>1:2016/Type A<br>(AJKLMNO) EN ISO<br>374-5:2016 ISO<br>9001:2015<br>Tiêu chuẩn CE                                               |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
| 10. | Găng tay<br>y tế | Găng tay cao su Y tế,<br>màu xanh không bột<br>sử dụng 1 lần, chiều<br>dài 240 mm ( $\pm 1$ cm),<br>độ dày: 0,07-0,09<br>mm; đóng gói 50<br>đôi/hộp- Không rách,<br>thủng, không rò<br>nước.- Găng tay cao<br>su Ansell Touch Ntuff<br>NBR 92-600 |  |  |  |  | Đôi | 14.860 |  |  |  |

|     |                               |                                                                                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
|-----|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|--------|--|--|--|
| 11. | Găng tay (cầu vòng)           | Găng tay Đông Cầu Vòng; kích thước: 39cm (+-2 cm); trọng lượng 85 gam/đôi (+- 3 gam); chất liệu cao su tự nhiên, co giãn, chống hóa chất, chống nước, chống dầu, chống trượt, không rò khí, bề mặt có độ ma sát cao. |  |  |  |  | Đôi | 6.400  |  |  |  |
| 12. | Găng tay sợi Cotton           | Chất liệu: sợi 100% cotton cao cổ; trọng lượng 70gam/đôi, dẹt kim 10                                                                                                                                                 |  |  |  |  | Đôi | 14.300 |  |  |  |
| 13. | Găng tay một mặt phủ hạt nhựa | Chất liệu: Sợi 100% cotton hoặc 100% Polyester phủ hạt nhựa chống trơn trượt trong lòng găng tay; Trọng lượng: 80g/đôi, dẹt kim 10                                                                                   |  |  |  |  | Đôi | 500    |  |  |  |

|     |                     |                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |       |  |  |  |
|-----|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-------|--|--|--|
| 14. | Găng tay<br>nilon   | Chất liệu: nilon tự<br>hủy sinh học                                                                                                                                                                                                  |  |  |  |  | Đôi | 5400  |  |  |  |
| 15. | Găng tay<br>phủ PU  | Chất liệu Polyeste<br>mềm mại, thun cổ tay,<br>chống tĩnh điện ngăn<br>ngừa gây kích ứng da,<br>carbon phủ Pu lông<br>bàn tay, màu ghi xám,<br>sợi cacbno (10E6-8),<br>dệt kim tĩnh điện;<br>điện trở bề mặt: 106-<br>109 $\Omega$ . |  |  |  |  | Đôi | 6.900 |  |  |  |
| 16. | Găng tay<br>hàn tig | - Chất liệu: Làm bằng<br>da hạt mềm ở lòng<br>bàn tay. Mặt lưng<br>bằng vải thun<br>Spandex có miếng<br>dán điều chỉnh ở cổ<br>tay.<br>- Chiều dài: 24cm<br>(Size 9)<br>- Găng không chứa<br>chất gây ung thư,<br>không độc hại và   |  |  |  |  | Đôi | 30    |  |  |  |

|     |                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |  |  |  |     |    |  |  |
|-----|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|
|     |                 | <p>không gây dị ứng với người nhạy cảm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Da được sử dụng để sản xuất găng tay này có chứa Crom và độ pH trong giới hạn cho phép theo EN 420:2003</li> <li>- Phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia TCVN 8838-2:2011</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn EN 388:2016</li> </ul> |  |  |  |  |     |    |  |  |
| 17. | Găng tay da hàn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Lưng và cổ tay làm bằng da nguyên miếng, da xẻ màu vàng bảo vệ lòng bàn tay và khớp ngón tay</li> <li>- Chiều dài: 34cm (Size 9)</li> <li>- Khả năng chịu nhiệt tiếp xúc 100 độ trong 15 giây</li> </ul>                                                   |  |  |  |  | Đôi | 50 |  |  |

|     |          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |  |  |     |     |  |  |
|-----|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-----|--|--|
|     |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng trong ngành hàn, hàn điện, hàn tích, công nghiệp nặng... giúp bảo vệ tay khỏi các tác nhân gây hại như: tia lửa hàn, kim loại văng bắn, nhiệt độ cao...</li> <li>- Phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia TCVN 8838-2:2011</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn BS EN 388:2016</li> </ul> |  |  |  |  |     |     |  |  |
| 18. | Giày vải | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Giày vải Avia Thương Đình loại thấp cổ phi kim loại; - Dây giày: được dệt từ sợi polyester với mẫu phù hợp. Ở hai đầu dây được ép chặt bằng các ống nhựa; Đế giày (chiều dày mặt đế giày): <math>\geq 25\text{mm}</math></li> <li>- Mô tả : Đế kép cao</li> </ul>                     |  |  |  |  | Đôi | 630 |  |  |

|     |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |     |  |  |
|-----|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-----|--|--|
|     |                                                  | <p>su tự nhiên chống thấm nước, dưới mặt để có các hoa văn để tăng độ ma sát, chống trơn trượt tốt; Thân giày vải bạt, đế Giày cách điện. Giày đáp ứng Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2000</p>                                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |     |  |  |
| 19. | <p>Giày BHLĐ (giày chống đâm xuyên dập ngón)</p> | <p>Giày bảo hộ lao động Parade</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: lớp ngoài bằng da bò dập nổi, lớp lót Cambrel.</li> <li>- Mũi bàn chân pho mũi thép có thể chịu lực 200J- cách điện</li> <li>- Đế giày có lõi thép chống đâm xuyên</li> <li>- Chống trơn trượt, đạt tiêu chuẩn SRC</li> <li>- Chất liệu trơn nhẵn chống thấm nước.</li> </ul> |  |  |  |  | Đôi | 340 |  |  |

|     |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |  |  |     |     |  |  |
|-----|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-----|--|--|
|     |            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Kháng dầu mỡ và các loại axit kiềm</li><li>- Giảm chấn: có bộ phận giảm chấn dưới lót giày.</li><li>- Giày được thiết kế theo công nghệ VPS ôm trọn bàn chân giúp di chuyển thuận tiện, thoải mái.</li><li>- Sản phẩm đc áp dụng tiêu chuẩn CE mới nhất là EN ISO 20345:2022, ASTM F2413-18</li></ul> |  |  |  |  |     |     |  |  |
| 20. | Ủng cao su | Ủng nhựa cao cổ 2 màu có lớp lót, đế ủng thiết kế chống thấm nước và chống trơn trượt (làm từ nhựa PVC tổng hợp), thân màu rêu xanh hoặc trắng, đế màu vàng.                                                                                                                                                                                  |  |  |  |  | Đôi | 560 |  |  |

|     |                               |                                                                                                                                                                                                        |  |  |  |  |     |     |  |  |  |
|-----|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-----|--|--|--|
| 21. | Ủng chống đâm xuyên, dập ngón | Kích thước: EU 36-47/Anh 3.5-12.0/Mỹ 4.0-13.0/Nhật 22.5-31/Hàn Quốc 235-310; Chất liệu: thân ủng PVC, đế ngoài PVC, đế giữa thép, Mũi thép; Trọng lượng 1,111kg; Tính năng chống đâm xuyên, trơn trượt |  |  |  |  | Đôi | 21  |  |  |  |
| 22. | Kính trắng BHLĐ               | Nhãn hiệu UVEX:<br>UVEX<br>Ultrasonic9002286, gọng kính chống trượt, lớp đệm cao su mềm chống bụi, chống nước, chống trầy xước, chống đọng sương                                                       |  |  |  |  | Cái | 320 |  |  |  |
| 23. | Kính hàn                      | Kính hàn điện, kính trắng 0 độ; kích thước (5x10.5)cm                                                                                                                                                  |  |  |  |  | Cái | 100 |  |  |  |

|     |                  |                                                                                                                                                                                       |  |  |  |  |     |     |  |  |  |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-----|--|--|--|
| 24. | Kính hàn         | Kính hàn điện; miếng kính màu đen (10-11) SCS 1 Dince; Kích thước (5 x10.5)cm (Dince 10, Dince 11)                                                                                    |  |  |  |  | Cái | 100 |  |  |  |
| 25. | Nút tai chống ồn | Nhãn hiệu: Honeywel Howard leight - CE 2777- Kích thước: Chiều dài dây đeo 630mm, nút tai chất liệu Silicone mềm mại để vừa khít vào tai, giúp che chắn âm thanh và bảo vệ thính giác |  |  |  |  | Cái | 410 |  |  |  |
| 26. | Mặt nạ hàn       | Hàn điện; đội đầu Blue Eagle màu đen; Chất liệu: Ploypropylene shell dẻo, bền, chịu nhiệt độ cao, 2 lớp mắt kính trong 0 độ                                                           |  |  |  |  | Cái | 50  |  |  |  |

|     |                                |                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |        |  |  |  |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|--------|--|--|--|
| 27. | Mặt nạ<br>lọc bụi              | Mặt nạ Dobu Mask;<br>Lớp Silicone mềm<br>mỏng không gây kích<br>ứng da, van thở 2<br>chiều, quai đeo co<br>giãn qua đầu, hai bên<br>lắp hai phin lọc |  |  |  |  | Cái | 321    |  |  |  |
| 28. | Phin lọc<br>bụi                | Phin lọc Dobu Mask -<br>cherry-1 đóng túi 02<br>phin/túi, phin lọc hữu<br>cơ giúp bảo vệ hô<br>hấp, chống tiếp xúc<br>với chì, amiăng,               |  |  |  |  | Cái | 642    |  |  |  |
| 29. | Khẩu<br>trang lọc<br>bụi (N95) | Khẩu trang màu xám<br>hoặc đen - Gồm 4 lớp;<br>chất liệu 100% cotton,<br>quai đeo co giãn đàn<br>hồi.                                                |  |  |  |  | Cái | 83.980 |  |  |  |
| 30. | Khẩu<br>trang y tế             | Cấu tạo 4 lớp/ nếp<br>mũ, Lớp lọc bụi và vi<br>khuẩn, lớp than hoạt<br>tính; Kích thước<br>(17.5cm x 9.5 cm)                                         |  |  |  |  | Cái | 10.700 |  |  |  |

|     |                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|--|
| 31. | Giày da bảo vệ     | Chất liệu: da bò màu đen, đóng nối mũi , kiểu buộc dây, đế khâu dưới chống bong tróc, lót trong cao su và silicon giúp đàn hồi, khử mùi; size từ 35 đến 44                                                                                                                                                                    |  |  |  |  | Đôi | 41 |  |  |  |
| 32. | Thiết bị dưỡng khí | "Thiết bị trợ thở SCBA T8000- Trọng lượng cả bộ: không vượt quá 11 kg (Bình bơm đầy khí)- Bộ thiết bị trợ thở + chai khí 6.8 lít, bao gồm:+ Bộ khung đeo toàn thân: Vật liệu tổng hợp Polyamide không chứa kim loại, nhẹ, có độ quang dủng cho PCCC+ Bộ giảm áp: có khả năng cung cấp luồng khí cần thiết cho van yêu cầu. Có |  |  |  |  | Bộ  | 7  |  |  |  |

|  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  | lỗ thoát tích hợp cho phép bổ sung thêm nguồn cung cấp khí cho mũ trùm đầu cứu hộ hoặc mặt nạ toàn mặt (kết nối với người thứ 2). + Van cấp khí: tự động nhỏ gọn, có thể kết nối với mặt nạ và có thể gắn vào thắt lưng khi không kết nối với mặt nạ. + Đồng hồ áp suất và còi báo động: Đồng hồ đo sẽ được tích hợp với còi báo trong một ống khí động học. Đồng hồ đo áp suất có độ chính xác cấp 1.6 ( $\pm 1.6\%$ ). Còi cảnh báo sẽ tự động kích hoạt ở áp suất xi lanh còn lại là $50 \pm 5$ Bar. + Bình khí: Dung tích 6.8 lít . Vật liệu |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|

|     |                           |                                                                                                                                                                                                     |  |  |  |  |     |       |  |  |  |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|-------|--|--|--|
|     |                           | nhẹ Composite carbon được bọc hoàn toàn. + Mặt nạ toàn mặt: mặt kính làm bằng Polycarbonate cấp độ 3 được xử lý chống trầy xước, tác động cơ học và nhiệt, góc nhìn rộng + Có thùng chứa kèm theo." |  |  |  |  |     |       |  |  |  |
| 33. | Xà phòng                  | Xà phòng OMO đóng gói 770g/túi                                                                                                                                                                      |  |  |  |  | Kg  | 4.100 |  |  |  |
| 34. | Phin lọc phòng độc        | Phin lọc 3M 6003, ngăn ngừa hữu cơ, axit (như Clo, hydro clorua);                                                                                                                                   |  |  |  |  | Cái | 68    |  |  |  |
| 35. | Mặt nạ phòng độc (3M6800) | Ký hiệu: Mặt nạ 3M 6800 có quai đeo; chất liệu: Màng Poly công nghệ mới, nhựa và silicon cao cấp chống xước, chống đọng nước, van thở hai chiều, lắp 2 phin                                         |  |  |  |  | Cái | 34    |  |  |  |

|     |                          |                                                                                                                                                                                                                                      |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|--|
|     |                          | lọc. Dùng trong môi trường hóa chất độc hại, chống bụi, tia lửa và hữu cơ, vô cơ                                                                                                                                                     |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
| 36. | Mũ lính cứu hỏa          | Vật liệu: Nhựa chống cháy ABS, chống nhiệt độ cao, chống va đập, chống mài mòn, chống sốc, chịu nhiệt độ tổ đa 150-200 độ C; Model: AB-020                                                                                           |  |  |  |  | Cái | 41 |  |  |  |
| 37. | Dây đai an toàn Hàn Quốc | Dây đai Hàn Quốc nhãn hiệu Kukje, hai khóa móc to bằng thép mạ niken hoặc nhôm đúc,<br>- Chất liệu dây: sợi bạt chất liệu vải PE, bản rộng 50mm, màu vàng hoặc xanh;<br>- Chằng thân sợi tổng hợp, dây treo có giảm chấn = thế; khóa |  |  |  |  | Cái | 25 |  |  |  |

|     |                             |                                                                                                                               |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
|-----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|--|
|     |                             | bụng, vòng lưng bằng thép mạ niken hoặc nhôm đúc; chịu lực: 2.000 kg                                                          |  |  |  |  |     |    |  |  |  |
| 38. | Ủng cách điện giạt cao áp   | Nhãn hiệu Vicadi 22kV - 35kV; Thương hiệu Việt Nam chất lượng cao. Màu hồng đỏ, thiết kế chống trơn trượt và chống thấm nước. |  |  |  |  | Đôi | 10 |  |  |  |
| 39. | Ủng cách điện giạt hạ áp    | Nhãn hiệu Vicadi 1kV (hạ áp): Dành riêng cho lưới điện hạ thế, dòng dò đạt $\leq 9\text{mA}$ ở điện áp kiểm tra 5kV.          |  |  |  |  | Đôi | 10 |  |  |  |
| 40. | Kính che mặt chống giọt bắn | Nhãn hiệu: Total<br>Model: TSP631<br>Loại: Kính bảo hộ che mặt (Face Shield)<br>Chất liệu tấm che: Nhựa Polycarbonate/Acrylic |  |  |  |  | Cái | 18 |  |  |  |

|     |                         |                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |  |  |     |    |  |  |
|-----|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-----|----|--|--|
|     |                         | trong suốt, chống va đập<br>Chất liệu khung – đai đội: Nhựa ABS<br>Thiết kế: Che phủ toàn bộ khuôn mặt<br>Đai đội đầu: Có thể điều chỉnh phù hợp nhiều kích cỡ đầu<br>Tính năng bảo vệ: Chống bụi, mảnh văng, tia lửa nhẹ, giọt bắn |  |  |  |  |     |    |  |  |
| 41. | Phao cứu sinh           | Phao tròn nhựa màu da cam có dây đeo, băng bám phản quang, đường kính trong 46cm, đường kính ngoài 72cm, trọng lượng 2,5kg (± 3 kg)                                                                                                 |  |  |  |  | Cái | 12 |  |  |
| 42. | Đèn pin có quai đeo cài | Đèn pin đội đầu Yên Quân như YQ-A18 đạt 6500 lumens, Pin                                                                                                                                                                            |  |  |  |  | Cái | 88 |  |  |

|  |               |                                                                           |  |  |  |  |  |  |  |
|--|---------------|---------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
|  | mũ (Yên Quân) | có thể sử dụng 4-8 giờ tùy chế độ; đèn đạt chuẩn IPX4, chịu được mưa nhẹ. |  |  |  |  |  |  |  |
|--|---------------|---------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|